PHẦN II. CÁC VĂN BẢN KHÁC

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 39/NQ-CP	*Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2010*

NGHỊ QUYẾT
Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2010

Ngày 30 tháng 9 năm 2010, Chính phủ họp phiên thường kỳ tháng 9 năm 2010, thảo luận và quyết nghị những vấn đề sau:

1. Các báo cáo: Tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2010, dự báo tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam; tình hình giá cả hàng hóa và các giải pháp kiểm soát giá, bình ổn giá từ nay đến cuối năm 2010; dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp kiểm soát giá, bình ổn thị trường từ nay đến cuối năm 2010 và đầu năm 2011; tình hình bảo đảm cung - cầu hàng hóa, bình ổn thị trường đến cuối năm 2010; tình hình cung cấp điện đến cuối năm 2010 và năm 2011; tình hình thực hiện Nghị quyết phiên họp Chính phủ tháng 8 và chương trình công tác của Chính phủ tháng 9 năm 2010; công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng tháng 9 năm 2010; công tác cải cách hành chính quý III năm 2010; tình hình soạn thảo và trình các dự án luật, pháp lệnh của Chính phủ trong 9 tháng đầu năm 2010; tình hình thực hiện các cam kết, thỏa thuận kinh tế trong khuôn khổ các chuyến thăm của lãnh đạo Đảng, Nhà nước trong 9 tháng đầu năm 2010 do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Tổng Thanh tra Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao trình.

Chính phủ thống nhất nhận định: Tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng đầu năm tiếp tục chuyển biến tích cực và khá toàn diện. Tốc độ tăng trưởng kinh tế 9 tháng đầu năm 2010 ước đạt 6,52%, trong đó: khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,29%; nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,89%; dịch vụ tăng 7,24%. Kinh tế vĩ mô

có bước được cải thiện; các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm; lạm phát được kiểm soát; thu ngân sách đạt khá, đáp ứng kịp thời các nhu cầu chi, đồng thời góp phần giảm bội chi; đầu tư phát triển tiếp tục đẩy mạnh, giải ngân các nguồn vốn có chuyển biến tích cực, vốn đầu tư nước ngoài tăng; xuất khẩu tăng trưởng khá, nhập siêu tiếp tục xu hướng giảm; tốc độ tăng huy động vốn, dư nợ tín dụng và tổng phương tiện thanh toán phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô. An sinh xã hội tiếp tục được bảo đảm, đời sống người dân ngày càng được cải thiện; các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, giải quyết việc làm, xây dựng nhà ở xã hội... được quan tâm và phát triển. Chính trị, xã hội tiếp tục ổn định; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng luật, pháp lệnh, cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng tiếp tục được chú trọng và có tiến bộ. Việc ký kết và triển khai có kết quả các hiệp định và thỏa thuận quốc tế, các hoạt động đối ngoại trong và ngoài nước đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi và thúc đẩy hơn nữa công tác đối ngoại và quan hệ hợp tác kinh tế giữa Việt Nam với các nước, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam.

Tuy nhiên, trong 3 tháng còn lại của năm 2010, nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức: chất lượng tăng trưởng chưa vững chắc, sức cạnh tranh của nền kinh tế vẫn còn thấp; giá cả đang diễn biến phức tạp; tình trạng thiếu điện chưa được khắc phục; thiên tai còn tiềm ẩn nhiều bất ổn, khó lường; dịch bệnh trên vật nuôi và cây trồng vẫn có nguy cơ lây lan ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân.

Để bảo đảm thực hiện đạt và vượt mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2010, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện quyết liệt các giải pháp đã được đề ra trong Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2010, Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2010 và Nghị quyết các phiên họp Chính phủ thường kỳ từ đầu năm, trong đó cần tập trung vào các trọng tâm sau:

- Tăng cường công tác bình ổn giá, kiểm soát giá cả, kiểm soát tốc độ tăng giá tiêu dùng; quản lý chặt chẽ giá một số mặt hàng đầu vào của sản xuất như: xăng, dầu, điện, than..., các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu, nhất là sữa, thuốc chữa bệnh. Tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phù hợp với mục tiêu tăng trưởng và yêu cầu kiềm chế lạm phát; chủ động áp dụng các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức tín dụng, tiếp tục giảm lãi suất cho vay; điều hành tỷ giá và thị trường ngoại hối theo hướng khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh xuất khẩu, góp phần ổn định các cân đối vĩ mô. Tích cực phát triển thị trường nội địa, chủ động trong việc bảo đảm cân đối cung - cầu hàng hóa, nhất là các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu, không để xảy ra thiếu hàng, sốt giá; đẩy mạnh việc

đưa hàng hóa về các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa để phục vụ nhân dân và góp phần nâng cao thị phần của hàng hóa sản xuất trong nước.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công thương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, khẩn trương hoàn chỉnh dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về các biện pháp kiềm chế tốc độ tăng giá thị trường những tháng cuối năm 2010, trình Thủ tướng Chính phủ ký trước ngày 11 tháng 10 năm 2010; tổ chức Hội nghị toàn quốc quán triệt và triển khai Chỉ thị nói trên.

- Bộ Tài chính chủ trì, tập trung kiểm tra, chỉ đạo các địa phương, phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước năm 2010 cao hơn dự toán, kết hợp với việc quản lý chi tiêu chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả để giảm bội chi ngân sách nhà nước xuống mức 5,95% GDP; chủ động điều hòa, sử dụng ngân sách nhà nước để bảo đảm các nhiệm vụ mới phát sinh, hạn chế việc bổ sung ngoài dự toán và ứng vốn; đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát việc quản lý đăng ký, kê khai thuế; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hải quan, tạo điều kiện thông thoáng, góp phần giảm bớt khó khăn cho các doanh nghiệp trong hoạt động xuất, nhập khẩu.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư cho các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn ODA và FDI; không mở thêm danh mục dự án đầu tư từ nguồn trái phiếu Chính phủ; thực hiện việc rà soát, điều chuyển vốn theo hướng tập trung cho các công trình hoàn thành, các công trình quan trọng, cấp bách cần đẩy nhanh tiến độ thi công; ứng trước vốn cho một số công trình hoàn thành trong năm 2010 đúng đối tượng; rà soát việc triển khai cũng như tình hình hoạt động của các dự án FDI, tiếp tục hoàn thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; khuyến khích, thu hút vốn từ các doanh nghiệp đầu tư vào phát triển kết cấu hạ tầng dưới các hình thức: BOT, BTO, BT, PPP...; rà soát và chỉnh sửa hợp lý cơ chế, chính sách đấu thầu đối với các công trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn doanh nghiệp nhà nước...; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng quy hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2020, tổng hợp, xây dựng quy hoạch phát triển nguồn nhân lực quốc gia 2011 - 2020, trình Chính phủ trong tháng 12 năm 2010.

- Bộ Công thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan tiếp tục chỉ đạo thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu, khẩn trương triển khai Chương trình hỗ trợ xuất khẩu; kiểm tra và kiểm

soát chặt chẽ việc nhập khẩu, nhất là đối với Danh mục các mặt hàng không khuyến khích nhập khẩu, các nhóm hàng có kim ngạch nhập khẩu lớn hoặc tăng mạnh trong thời gian gần đây mà trong nước đã sản xuất được và có dấu hiệu cung vượt cầu; khẩn trương xây dựng hàng rào kỹ thuật đối với hàng nhập khẩu chuyên ngành và có các chính sách kiểm soát nhập siêu hiệu quả nhằm bảo vệ sản xuất trong nước; tăng cường các biện pháp kiểm tra chất lượng, kiểm dịch động, thực vật đối với hàng hóa nhập khẩu, đặc biệt là mặt hàng thực phẩm, rau, củ, quả...

Tập trung chỉ đạo triển khai các biện pháp phát huy hết công suất các nhà máy điện hiện có, điều tiết nguồn cung cấp điện, hạn chế tình trạng cắt điện, bảo đảm từng bước cân đối nguồn điện cả trước mắt và lâu dài; chỉ đạo quyết liệt thực hiện các biện pháp triệt để tiết kiệm điện cả trong sản xuất và tiêu dùng; đặc biệt chú trọng thực hiện các mục tiêu của tổng sơ đồ điện 6 (2006 - 2015), đề xuất giải pháp tổ chức lại hệ thống sản xuất, phân phối điện; giám sát có hiệu quả các nội dung có liên quan đến giá điện như giá bán điện của các nhà máy, cơ sở sản xuất điện cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam, công khai, minh bạch giá thành sản xuất điện, trên cơ sở đó, tham mưu với Chính phủ để có sự điều hành giá điện hợp lý theo cơ chế thị trường; nhà nước tiếp tục có chính sách hỗ trợ giá điện đối với đối tượng người thu nhập thấp, người nghèo,...; rà soát và có cơ chế quản lý quy hoạch phát triển một số sản phẩm công nghiệp quan trọng như: xi măng, sắt thép,... gắn với cân đối nhu cầu điện, bảo đảm đầu tư có hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực.

- Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ động đề xuất phương án tiêu thụ xi măng trong nước, tập trung vào các công trình làm đường giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng và các công trình hạ tầng khác.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; triển khai chính sách hỗ trợ đầu tư công nghệ sau thu hoạch; tăng cường các biện pháp nhằm tiêu thụ hàng hóa nông sản, thủy sản cho nông dân; chủ động phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; tăng cường hơn nữa công tác kiểm dịch đối với việc giết mổ và vận chuyển gia súc, gia cầm, tránh lây lan mầm bệnh; chủ động phương án phòng, chống thiên tai hiệu quả, kịp thời giúp đỡ người dân ổn định sản xuất và đời sống sau thiên tai.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp, chính sách giảm nghèo, giải quyết việc làm và bảo đảm an sinh xã hội, trong đó cần tập trung chỉ đạo thực hiện

chương trình giảm nghèo bền vững theo Nghị quyết 30[a]/2008/NQ-CP và Đề án dạy nghề cho lao động nông thôn ở những vùng khó khăn, vùng nghèo; đẩy nhanh điều tra hộ nghèo và công bố chuẩn nghèo mới; xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo giai đoạn 2011 - 2015.

- Bộ Y tế tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, không lạm dụng thuốc, sử dụng nhiều thuốc ngoại, xét nghiệm cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật gây tốn kém không cần thiết cho người bệnh; đẩy mạnh thực hiện đề án đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp y tế công lập; xây dựng khung giá và giá dịch vụ y tế bảo đảm minh bạch giữa hỗ trợ của nhà nước và phần đóng góp của người dân, phù hợp với khả năng chi trả của người bệnh ở các vùng có thu nhập khác nhau.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát cơ chế phân cấp quản lý kinh tế, đầu tư hiện hành, đề xuất sửa đổi, bổ sung bảo đảm cơ chế phân cấp vừa phát huy được vai trò chủ động của địa phương, cơ sở, vừa bảo đảm được sự quản lý thống nhất của Trung ương.

- Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí nói chung và các cơ quan báo chí thuộc các ngành, đoàn thể xã hội tăng cường thông tin, tuyên truyền khách quan, trung thực, đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, tạo sự đồng thuận xã hội trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với thành phố Hà Nội và các địa phương liên quan tổ chức tốt Đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội bảo đảm trang trọng, an toàn, tiết kiệm. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng và các cơ quan liên quan tập trung chỉ đạo chuẩn bị tốt Hội nghị Cấp cao ASEAN 17, Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN mở rộng (ADMM+) vào tháng 10 năm 2010.

Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Giao thông vận tải phối hợp với thành phố Hà Nội và các địa phương liên quan chuẩn bị sẵn sàng các phương án bảo đảm an ninh, an toàn, khắc phục ùn tắc giao thông trong dịp Đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội và các Hội nghị quốc tế từ nay đến cuối năm.

- Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, khẩn trương hoàn thành các nội dung giai đoạn 3 của Đề án 30; chú trọng công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết dứt điểm, đúng thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo của người dân, doanh nghiệp.

2. Chính phủ nghe và cho ý kiến đối với Báo cáo về Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải trình.

Chính phủ cơ bản nhất trí với Báo cáo trên; giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh nội dung Báo cáo; Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội Khóa XII.

3. Chính phủ cho ý kiến về Báo cáo Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015) cấp quốc gia do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường trình.

Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh Báo cáo Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015) cấp quốc gia; Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ, trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XII.

4. Chính phủ nghe Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ báo cáo tổng hợp ý kiến các thành viên Chính phủ về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 62/2006/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải báo cáo giải trình về các vấn đề còn có ý kiến khác nhau giữa các thành viên Chính phủ.

Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 62/2006/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải, trình Thủ tướng Chính phủ ký, ban hành sau khi Luật Thanh tra được thông qua tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội Khóa XII./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

CÔNG BÁO Nước CHXHCN Việt Nam là ấn phẩm chính thức của Nhà nước dùng để công bố tất cả văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có giá trị pháp lý khác do các cơ quan nhà nước ban hành. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hiện hành quy định rõ: "Chỉ các văn bản công bố trên Công báo mới có giá trị như bản gốc và được sử dụng trong mọi quan hệ, giao dịch chính thức. Văn bản đăng trên các ấn phẩm khác chỉ có giá trị tham khảo".

Công báo xuất bản ở Trung ương gồm các số Công báo thường kỳ và Mục lục Công báo tháng, quý, năm. Công báo được phát hành trong phạm vi toàn quốc do Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm xuất bản và in tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng.

Công báo in trên giấy có kích thước 20,5 cm x 29 cm. Trang bìa có in hình Quốc huy, Quốc hiệu của Nước CHXHCN Việt Nam và chữ **CÔNG BÁO** màu đỏ. Công báo được cấp miễn phí cho các Tủ sách pháp luật và Điểm Bưu điện - Văn hóa xã, phường, thị trấn trong toàn quốc.

Giá Công báo là 5.000đ/số (bao gồm cả phí phát hành). Việc mua Công báo thông qua cơ quan Công báo Trung ương hoặc các đại lý phát hành báo chí trong toàn quốc. Lịch đặt mua Công báo vào ngày 25 hàng tháng tại cơ quan Công báo, Văn phòng Chính phủ.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN
Điện thoại: 080.44597 - 04.38231182
Fax : 080.44517
Địa chỉ: 1 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, HN
Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn
In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng